|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD-ĐT QUẢNG NAM**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**--------------------*(Đề thi có 02 trang)* | **KIỂM TRA CUỐI KÌ INĂM HỌC 2023 - 2024MÔN: CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT 10***Thời gian làm bài: 45 phút(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 801** |

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**

**Câu 1.** Xây dựng chế độ luân canh trong cải tạo đất mặn thuộc nhóm biện pháp nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Làm đất. |  **B.** Cải tạo đất. |  **C.** Thủy lợi. |  **D.** Canh tác. |

**Câu 2.** Loại phân nào sau đây **không** thuộc nhóm phân hóa học?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Phân NPK. |  **B.** Phân xanh. |  **C.** Phân đạm. |  **D.** Phân vi lượng. |

**Câu 3.** Bón loại phân nào sau đây liên tục nhiều năm không làm hại đất?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Phân đạm. |  **B.** Phân hóa học. |  **C.** Phân kali. |  **D.** Phân chuồng. |

**Câu 4.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về cách sử dụng phân hóa học?

 **A.** Phân lân dùng để bón lót.

 **B.** Trộn hoặc tẩm vào hạt, rễ trước khi gieo trồng.

 **C.** Cần bón vôi để cải tạo đất.

 **D.** Phân đạm, phân kali để bón thúc là chính.

**Câu 5.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về phương pháp chọn lọc hỗn hợp?

 **A.** Là phương pháp chọn lọc các cá thể mong muốn dựa vào kiểu hình.

 **B.** Tiến hành công phu, tốn kém, cần nhiều diện tích gieo trồng để đánh giá.

 **C.** Phương pháp này chỉ áp dụng được với cây tự thụ phấn.

 **D.** Giống chọn có độ đồng đều cao, năng suất ổn định.

**Câu 6.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về tạo giống ưu thế lai?

 **A.** Để tạo giống ưu thế lai thì bố mẹ phải cùng một giống và là các dòng không thuần chủng.

 **B.** Con lai có năng suất, phẩm chất, sức chống chịu, sinh trưởng và phát triển vượt trội so với bố mẹ.

 **C.** Để tạo giống ưu thế lai thì bố mẹ phải cùng một giống và là các dòng thuần chủng.

 **D.** Con lai có đặc tính di truyền đồng nhất và ổn định, các thế hệ con cháu sinh ra giống thế hệ trước.

**Câu 7.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về keo đất?

 **A.** Có kích thước lớn hơn 1µm.

 **B.** Gồm nhân keo và lớp điện kép.

 **C.** Không hòa tan mà ở trạng thái lơ lửng trong nước.

 **D.** Quyết định nhiều tính chất vật lí, hóa học của đất.

**Câu 8.** Khi bảo quản phân hóa học cần đảm bảo mấy nguyên tắc cơ bản?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 1 |  **B.** 4 |  **C.** 3 |  **D.** 2 |

**Câu 9.** Cho các phát biểu sau đây, có bao nhiêu phát biểu đúng khi nói về giống cây trồng?

1. Di truyền được cho đời sau.

2. Không di truyền được cho đời sau.

3. Đồng nhất về hình thái và ổn định qua các chu kì nhân giống.

4. Không đồng nhất về hình thái.

5. Chỉ gồm giống cây nông nghiệp và cây dược liệu.

6. Bao gồm giống cây nông nghiệp, cây dược liệu, giống cây cảnh và giống nấm ăn.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 3. |  **B.** 2 |  **C.** 5. |  **D.** 4. |

**Câu 10.** Cho tóm tắt các bước của quy trình sản xuất phân vi sinh như sau:

1: Kiểm tra chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam, đóng gói, bảo quản, sử dụng.

2: Chuẩn bị và kiểm tra nguyên liệu.

3: Phối trộn, ủ sinh khối khoảng một tuần. Bổ sung nguyên tố đa lượng, vi lượng, chất giữ ẩm và phụ gia khác.

Thứ tự nào sau đây đúng với quy trình sản xuất phân vi sinh cố định đạm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 1→2→3 |  **B.** 2→3→1 |  **C.** 1→3→2 |  **D.** 2→1→3 |

**Câu 11.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về vai trò của giống cây trồng?

 **A.** Giống tốt cho năng suất cây trồng không phụ thuộc vào điều kiện môi trường.

 **B.** Quy định năng suất, chất lượng cây trồng.

 **C.** Giống mới giúp tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.

 **D.** Giống tốt giúp tăng khả năng kháng sâu bệnh, tăng khả năng chống chịu.

**Câu 12.** Dựa vào nguồn gốc, cây trồng có thể được chia thành mấy nhóm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 4 |  **B.** 3 |  **C.** 1 |  **D.** 2 |

**Câu 13.** Quy trình sản xuất giá thể xơ dừa gồm mấy bước?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 3 |  **B.** 2 |  **C.** 4 |  **D.** 1 |

**Câu 14.** Keo đất là keo âm hay keo dương do thành phần nào quyết định?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Nhân keo. |  **B.** Tầng ion không di chuyển. |
|  **C.** Tầng ion khuếch tán. |  **D.** Tầng ion quyết định điện. |

**Câu 15.** Cho các nguyên nhân làm thay đổi tính chất đất như sau:

1. Đất bị nhiễm nước biển.

2. Quá trình rửa trôi các chất dinh dưỡng.

3. Do tập quán canh tác lạc hậu.

4. Nước mưa làm rửa trôi các cation kiềm.

Đất xám bạc màu hình thành do những nguyên nhân nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 1, 4 |  **B.** 2, 3 |  **C.** 1, 2 |  **D.** 2, 4 |

**Câu 16.** Phương pháp nào sau đây **không** phải là phương pháp tạo giống cây trồng?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Phương pháp gây đột biến. |  **B.** Công nghệ gene. |
|  **C.** Phương pháp lai. |  **D.** Phương pháp chọn lọc hỗn hợp. |

**Câu 17.** Phản ứng chua của đất là do

 **A.** nồng độ H+ trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ OH-

 **B.** nồng độ OH- trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ H+

 **C.** nồng độ ion dương trong dung dịch đất nhiều hơn nồng độ ion âm.

 **D.** nồng độ H+ trong dung dịch đất cân bằng với nồng độ OH-

**Câu 18.** Dung dịch đất là thành phần nào của đất trồng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Phần lỏng. |  **B.** Sinh vật đất. |  **C.** Phần rắn. |  **D.** Phần khí. |

**Câu 19.** Đất có nồng độ muối hòa tan (NaCl, Na2SO4…) trên 2,56‰ là loại đất gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Đất mặn. |  **B.** Đất xám bạc màu. |  **C.** Đất chua. |  **D.** Đất xói mòn. |

**Câu 20.** Đặc điểm nào sau đây **không** phải của phân vi sinh vật?

 **A.** Có chứa các vi sinh vật sống.

 **B.** Chứa tỉ lệ dinh dưỡng cao.

 **C.** An toàn cho con người, cây trồng, vật nuôi, môi trường.

 **D.** Chỉ thích hợp với một hoặc một nhóm cây trồng nhất định.

**Câu 21.** Giá thể trồng cây nào sau đây **không** thuộc giá thể hữu cơ tự nhiên?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Giá thể mùn cưa. |  **B.** Giá thể trấu hun. |  **C.** Giá thể than bùn. |  **D.** Giá thể gốm. |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)**

**Câu 1:** (1 điểm) Cho các loài thực vật: vải thiều, dâu tây, bơ, mận. Hãy sắp xếp chúng vào các nhóm thực vật tương ứng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhóm cây ôn đới | Nhóm cây nhiệt đới | Nhóm cây á nhiệt đới |
|  |  |  |

**Câu 2:** (1 điểm) Đề xuất 2 loại cây trồng phù hợp với vùng đất chua.

**Câu 3:** (1 điểm)Để phát huy hiệu lực của phân bón, khi bón phân người nông dân cần căn cứ vào đâu?

**\*\*\*Hết\*\*\***

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD-ĐT QUẢNG NAM**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN**--------------------*(Đề thi có 02 trang)* | **KIỂM TRA CUỐI KÌ INĂM HỌC 2023 - 2024MÔN: CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT 10***Thời gian làm bài: 45 phút(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 802** |

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**

**Câu 1.** Bón loại phân nào sau đây liên tục nhiều năm dễ làm đất chua?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Phân xanh. |  **B.** Phân chuồng. |
|  **C.** Phân vi sinh vật cố định đạm. |  **D.** Phân đạm. |

**Câu 2.** Đặc điểm nào sau đây **không** phải của phân hóa học?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Tỉ lệ dinh dưỡng cao. |  **B.** Chứa ít nguyên tố dinh dưỡng. |
|  **C.** Phần lớn phân hóa học dễ tan. |  **D.** An toàn cho con người, cây trồng. |

**Câu 3.** Phương pháp nào sau đây **không** phải là phương pháp tạo giống cây trồng?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Công nghệ gene. |  **B.** Phương pháp lai. |
|  **C.** Phương pháp chọn lọc hỗn hợp. |  **D.** Phương pháp gây đột biến. |

**Câu 4.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về keo đất?

 **A.** Quyết định nhiều tính chất vật lí, hóa học của đất.

 **B.** Gồm nhân keo và lớp điện kép.

 **C.** Không hòa tan mà ở trạng thái lơ lửng trong nước.

 **D.** Có kích thước lớn hơn 1µm.

**Câu 5.** Đất có tầng canh tác mỏng, thành phần cơ giới nhẹ, đất chua… là loại đất gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Đất xám bạc màu. |  **B.** Đất chua. |  **C.** Đất xói mòn. |  **D.** Đất mặn. |

**Câu 6.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về tạo giống thuần chủng?

 **A.** Để tạo giống thuần chủng thì bố mẹ là các giống khác nhau và là các dòng không thuần chủng.

 **B.** Giống thuần chủng là những con lai có năng suất, phẩm chất, sức chống chịu,… vượt trội so với bố mẹ.

 **C.** Giống thuần chủng có đặc tính di truyền đồng nhất và ổn định, thế hệ con cháu sinh ra giống thế hệ trước.

 **D.** Để tạo giống thuần chủng thì bố mẹ là các giống khác nhau và là các dòng thuần chủng.

**Câu 7.** Cho các nguyên nhân làm thay đổi tính chất đất như sau:

1. Đất bị nhiễm nước biển.

2. Quá trình rửa trôi các chất dinh dưỡng.

3. Do tập quán canh tác lạc hậu.

4. Nước mưa làm rửa trôi các cation kiềm.

Đất xám bạc màu hình thành do những nguyên nhân nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 1, 4 |  **B.** 1,2 |  **C.** 2, 3 |  **D.** 2, 4 |

**Câu 8.** Quy trình sản xuất giá thể perlite gồm mấy bước?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 4 |  **B.** 3 |  **C.** 2 |  **D.** 1 |

**Câu 9.** Xây dựng hệ thống đê, kênh, mương trong cải tạo đất mặn thuộc nhóm biện pháp nào sau đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Làm đất |  **B.** Cải tạo đất |  **C.** Canh tác |  **D.** Thủy lợi |

**Câu 10.** Dựa vào nguồn gốc, cây trồng có thể được chia thành mấy nhóm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 3 |  **B.** 1 |  **C.** 2 |  **D.** 4 |

**Câu 11.** Chất vô cơ và hữu cơ thuộc thành phần nào của đất trồng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Sinh vật đất |  **B.** Phần khí |  **C.** Phần rắn |  **D.** Phần lỏng |

**Câu 12.** Khi bảo quản phân hóa học cần đảm bảo mấy nguyên tắc cơ bản?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 3 |  **B.** 4 |  **C.** 2 |  **D.** 1 |

**Câu 13.** Giá thể trồng cây nào sau đây **không** thuộc giá thể hữu cơ tự nhiên?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Giá thể than bùn. |  **B.** Giá thể mùn cưa. |  **C.** Giá thể gốm. |  **D.** Giá thể trấu hun. |

**Câu 14.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về cách sử dụng phân hữu cơ?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Khi bón phải bón với một lượng lớn. |  **B.** Chủ yếu dùng để bón lót. |
|  **C.** Chủ yếu dùng để bón thúc. |  **D.** Phải ủ cho hoai mục trước khi bón. |

**Câu 15.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về phương pháp chọn lọc cá thể?

 **A.** Tiến hành đơn giản, dễ thực hiện, ít tốn kém.

 **B.** Phương pháp này thường áp dụng được với cây tự thụ phấn và cây giao phấn.

 **C.** Giống chọn có độ đồng đều cao, năng suất ổn định.

 **D.** Là phương pháp chọn lọc các cá thể mong muốn dựa vào kiểu hình.

**Câu 16.** Loại phân nào sau đây **không** thuộc nhóm phân hữu cơ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** Phân chuồng. |  **B.** Phân NPK. |  **C.** Phân xanh. |  **D.** Phân rác. |

**Câu 17.** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về vai trò của giống cây trồng?

 **A.** Giống tốt giúp tăng khả năng kháng sâu bệnh, tăng khả năng chống chịu.

 **B.** Giống tốt cho năng suất cây trồng không phụ thuộc vào điều kiện môi trường.

 **C.** Giống mới giúp tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.

 **D.** Quy định năng suất, chất lượng cây trồng.

**Câu 18.** Trong cấu tạo keo đất, thành phần nào là cơ sở của sự trao đổi chất dinh dưỡng giữa đất và cây trồng?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** Nhân keo. |  **B.** Tầng ion không di chuyển. |
|  **C.** Tầng ion khuếch tán. |  **D.** Tầng ion quyết định điện. |

**Câu 19.** Cho các phát biểu sau đây, có bao nhiêu phát biểu đúng khi nói về giống cây trồng?

1. Di truyền được cho đời sau.

2. Không di truyền được cho đời sau.

3. Đồng nhất về hình thái và ổn định qua các chu kì nhân giống.

4. Không đồng nhất về hình thái.

5. Chỉ gồm giống cây nông nghiệp và cây dược liệu.

6. Bao gồm giống cây nông nghiệp, cây dược liệu, giống cây cảnh và giống nấm ăn.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 4. |  **B.** 5. |  **C.** 2 |  **D.** 3. |

**Câu 20.** Phản ứng kiềm của đất là do

 **A.** nồng độ H+ trong dung dịch đất cân bằng với nồng độ OH-

 **B.** nồng độ ion dương trong dung dịch đất nhiều hơn nồng độ ion âm.

 **C.** nồng độ OH- trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ H+

 **D.** nồng độ H+ trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ OH-

**Câu 21.** Cho tóm tắt các bước của quy trình sản xuất phân vi sinh như sau:

1: Ủ nguyên liệu đã sơ chế với vi sinh vật phân giải chất hữu cơ. Bổ sung chế phẩm vi sinh vật, NPK, nguyên tố vi lượng.

2: Chuẩn bị và tập kết nguyên liệu hữu cơ và sơ chế.

3: Kiểm tra chất lượng phân bón theo Tiêu chuẩn Việt Nam, đóng gói, bảo quản, sử dụng.

Thứ tự nào sau đây đúng với quy trình sản xuất phân vi sinh phân giải chất hữu cơ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **A.** 1→3→2 |  **B.** 1→2→3 |  **C.** 2→3→1 |  **D.** 2→1→3 |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)**

**Câu 1:** (1 điểm) Cho các loài thực vật: xoài, cherry, táo đỏ, mít. Hãy sắp xếp chúng vào các nhóm thực vật tương ứng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nhóm cây ôn đới | Nhóm cây nhiệt đới | Nhóm cây á nhiệt đới |
|  |  |  |

**Câu 2:** (1 điểm) Đề xuất 2 loại cây trồng phù hợp với vùng đất mặn.

**Câu 3:** (1 điểm)Để phân bón phát huy hiệu lực, khi bón phân người nông dân cần căn cứ vào đâu?

**\*\*\*Hết\*\*\***